

1. Tính: (Hình bài 1 trang 132, SGK Toán 1)

Hướng dẫn:

Thực hiện các phép tính cộng:

$30 + 10 = \mathbf{40} \quad 20 + 20 = \mathbf{40} \quad 50 + 40 = \mathbf{90}$

$40 + 10 = \mathbf{50} \quad 80 + 10 = \mathbf{90} \quad 20 + 70 = \mathbf{90}$

2. Tính: (Hình bài 2 trang 133, SGK Toán 1)

Hướng dẫn:

Thực hiện các phép tính trừ:

$40 - 30 = \mathbf{10} \quad 50 - 50 = \mathbf{0} \quad 90 - 60 = \mathbf{30}$

$60 - 10 = \mathbf{50} \quad 80 - 70 = \mathbf{10} \quad 70 - 50 = \mathbf{20}$

3. Số? (Hình bài 3 trang 133, SGK Toán 1)

Hướng dẫn:

Tính các phép tính điền số thích hợp:

$$\begin{array}{ccc} 40 + \boxed{10} = 50 & 40 - \boxed{20} = 20 & 10 + \boxed{60} = 70 \\ 30 + \boxed{20} = 50 & 30 - \boxed{20} = 10 & 20 - \boxed{20} = 0 \end{array}$$

4. (Hình bài 4 trang 133, SGK Toán 1)

Lớp 1A ủng hộ học sinh có hoàn cảnh khó khăn được 5 chục quyển vở, lớp 1B ủng hộ được 4 chục quyển vở. Hỏi cả 2 hai lớp ủng hộ được bao nhiêu quyển vở?

Hướng dẫn:

Quan sát hình và đọc kỹ đề bài, điền số thích hợp:



Phép tính: $\boxed{50} + \boxed{40} = \boxed{90}$

Trả lời: Cả hai lớp ủng hộ được $\boxed{90}$ quyển vở.